

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Bản án số: **831/2017/HSPT**
Ngày 20 - 11- 2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Ngô Tiến Phong

Ông Trần Nam Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thu Hà - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 803/2017/HSPT ngày 24 tháng 10 năm 2017 với bị cáo Đinh Văn A do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 38/2017/HSST ngày 23/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện P, Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

Đinh Văn A, sinh 1978; sinh trú quán thôn S, xã Q, huyện P, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 3/12; dân tộc kinh; tôn giáo không; con ông Đinh Văn B (đã chết) và bà Đỗ Thị T; vợ là Nguyễn Thị Th và có 2 con (con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự không; nhân thân tại bản án hình sự phúc thẩm số 531/2011/HSPT ngày 29/4/2011, Tòa án nhân dân thành phố Hà nội đã xử phạt 5 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội “Đánh bạc”. Bị cáo bị tạm

giữ từ ngày 23/6/2017 đến ngày 29/6/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện P thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 07/02/2017, Đinh Văn S, Đinh Văn Đ, Vương VĂN Th, Nguyễn VĂN L, Nguyễn VĂN S đến nhà Đào Đức M ngồi chơi uống nước. Thấy có đông người, S lấy kéo cắt 04 quân vị rồi lấy 01 chiếc bát, 01 chiếc đĩa xú ở bếp nhà M, tất cả hiệu ý và rủ nhau đánh bạc nhưng M không cho đánh bạc tại nhà nên cả bọn rủ nhau ra khu vực lán lợp tạm không có người ở của nhà bà Phạm Thị Th ở gần đó chia cửa chắn lẻ rồi cùng nhau đánh bạc dưới hình thức sóc đĩa ăn tiền. Tại đám bạc S nhận sóc cái, Đ nhận cầm bảng vị, còn Nguyễn Văn G tìm đến mục đích cho các con bạc vay tiền đánh bạc để lấy lãi. Tất cả quy ước mức đặt tiền thấp nhất từ 50.000đ trở lên, cao nhất tùy ý, tỷ lệ ăn thua là 1/1, nếu mở bát mà quân vị lên chẵn (2 hay cả 4 quân cùng màu) thì người sóc cái lấy tiền của người đặt ở cửa lẻ trả cho người đánh cửa chẵn và ngược lại, nếu trả cửa còn dư thì người sóc cái được ăn số tiền dư, nếu trả cửa còn thiếu thì người sóc cái phải bỏ tiền bù đủ cho người thắng. Đinh Văn Đ ôm bảng vị và quy ước nếu mở bát mà quân vị lên 03 quân cùng màu thì người cầm bảng vị phải trả cho người đặt trúng cửa số tiền gấp 03 lần số tiền đặt cửa, còn lên 04 quân cùng màu thì phải trả số tiền gấp 10 lần, ngược lại, nếu người đặt không trúng thì người cầm bảng vị được ăn tiền của những người không đặt đúng màu vị khi mở bát. Một số đối tượng thấy có đánh bạc cũng tìm đến cùng chơi gồm: Đinh Văn Th, Phạm Văn Kh, Nguyễn Văn Th, Phạm Văn K, Đào Đức M, Nguyễn Thị Ng, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn D, Lê Văn Ng, Phạm Văn H, Nguyễn Văn K, Đặng Văn K, Nguyễn Anh Đ, Đào Minh H và Đinh Văn A. Khi tham gia đánh bạc, Đinh Văn A sử dụng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc và A

tham gia đánh 2 ván rồi bỏ về. Trong lúc đánh bạc, Nguyễn Văn G cho S vay 5.000.000đ để đánh bạc, cắt lãi 200.000đ; Trong khi đánh bạc, S dùng tiền đánh bạc trả nợ K 5.000.000đ tiền trước đó vay làm ăn; Tại đám bạc, K nhờ Th vay Giang 10.000.000đ để sử dụng vào việc riêng, không đưa vào đánh bạc; Ngoài ra các đối tượng đánh bạc còn tự bỏ ra chiếu được 700.000đ, khi thấy Nguyễn Thị H (Chị gái Nguyễn Văn Q) đến xem, Đ đưa số tiền này cho H bảo đưa cho Nguyễn Văn Q (là con trai bà Phạm Thị Th), H không biết là tiền gì nên cầm mang tận nhà đưa cả cho Q, còn Q thì nghĩ là H đưa tiền trả nợ nên đã cầm 700.000đ nói trên.

Các bị cáo đánh bạc đến 17 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện P ập vào bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân bài vị và 6.410.000 đồng (trong đó tiền thu trên chiếu bạc là 6.220.000 đồng, tiền thu trên người các đối tượng dùng vào đánh bạc là 190.000 đồng).

Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 21/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện P, Hà Nội đã xét xử các bị cáo Đinh Văn S, Đinh Văn Th, Phạm Văn Kh, Nguyễn Văn G, Đinh Văn Đ, Nguyễn Văn Th, Phạm Văn K, Đào Đức M, Nguyễn Thị Ng, Nguyễn Văn Đ, Vương Văn Th, Nguyễn Văn D, Lê Văn Ng, Phạm Văn H, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn L, Đặng Văn K, Nguyễn Anh Đ, Nguyễn Văn S và Đào Minh H về tội “Đánh bạc”.

Riêng Đinh Văn A sau khi biết đồng bọn bị bắt đã bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 23/6/2017 thì bị bắt theo lệnh truy nã.

Tại bản án số 38/2017/HSST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện P, Hà Nội đã *áp dụng khoản 1 Điều 248; Điều 20; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn A 6 tháng tù về tội “Đánh bạc”,* thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/6/2017 đến ngày 29/6/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 15/9/2017, bị cáo Đinh Văn A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo ngoài xã hội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai của các bị cáo; Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đinh Văn A về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của bị cáo thấy, bị cáo phạm tội có mức độ, số tiền thu trên chiếu bạc không lớn, bản thân bị cáo sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc và chỉ tham gia đánh bạc có 2 ván. Căn cứ vào mức độ phạm tội của bị cáo, thấy mức án 6 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là có phần nghiêm. Do đó, có cơ sở giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do nhân thân bị cáo đã có tiền án về tội “Đánh bạc” mặc dù đã được xóa, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội “Đánh bạc”, do đó, không thể cho bị cáo được hưởng án treo như yêu cầu của bị cáo. Từ phân tích trên, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm, áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án 3 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo Đinh Văn A phù hợp với lời khai của các bị cáo trong vụ án; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án

có đủ cơ sở kết luận: Chiều ngày 7/2/2017, Đinh Văn A mang theo 200.000 đồng đến khu vực lán lợp tạm không có người ở để tham gia đánh bạc với 14 bị cáo khác dưới hình thức đánh sóc đĩa ăn tiền. Đinh Văn A chơi 2 ván sau đó không chơi nữa đi về nhà. Khi bị phát hiện, bắt quả tang Công an huyện P đã thu tại chiều bạc và trên người các bị cáo số tiền 6.410.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm mười nghìn đồng). Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đinh Văn A về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thấy: Bị cáo phạm tội có mức độ, sử dụng số tiền không lớn (200.000 đồng) để đánh bạc; chỉ tham gia đánh 02 ván và sau đó không tham gia đánh nữa; thái độ khai báo thành khẩn và thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình; nhân thân bị cáo tuy đã có 01 tiền án năm 2011 về tội "Đánh bạc" nhưng đã được xóa; bị cáo có nơi thường trú, cụ thể, rõ ràng. Căn cứ vào mức độ phạm tội, thái độ và nhân thân của bị cáo, xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Đánh bạc" là đúng nhưng áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc; với tính chất, mức độ phạm tội, thái độ và hoàn cảnh của bị cáo thì không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ thì cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Theo qui định tại khoản 3 Điều 31 Bộ luật hình sự, ngoài việc phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các qui định về cải tạo không giam giữ, bị cáo còn bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung quỹ Nhà nước. Tuy nhiên, xét bị cáo nghề nghiệp làm ruộng thu nhập thấp, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên có thể xem xét miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Từ phân tích trên cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình của bị cáo.

Về án phí: Do bị cáo được chấp yêu cầu kháng cáo nên theo qui định của pháp luật, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sửa một phần quyết định của bản án sơ thẩm, xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 248; Điều 20; Điều 31; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật hình sự, xử:

+ Phạt bị cáo Đinh Văn A 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", được trừ thời gian bị cáo đã tạm giữ 6 ngày [quy đổi ra hình phạt cải tạo không giam giữ là 18 ngày cải tạo không giam giữ(01 ngày tạm giữ bằng 3 ngày cải tạo không giam giữ)], bị cáo còn phải chấp hành 14 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ; thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

+ Giao bị cáo Đinh Văn A cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện P, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Đinh Văn A có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Q, huyện P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo Đinh Văn A.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đinh Văn A không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 20/11/2017.

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa